

Số: /TM-BVĐKKVBQ
V/v mời báo giá máy điện tim, bộ tháo
nẹp vít, máy khoan xương, bồn rửa
tay, giường y tế

Bắc Quang, ngày 24 tháng 8 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp thiết bị, vật tư y tế tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang. Đang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá gói thầu: Mua sắm máy điện tim, bộ tháo nẹp vít, máy khoan xương, bồn rửa tay, giường y tế năm 2026 như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ds Nguyễn Tuyên Hải – Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế, bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang;

- Điện thoại: 0965118333

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện tại địa chỉ: Ds Nguyễn Tuyên Hải - Khoa dược-VTTBYT Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang. Thôn Quang Vinh, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Và qua mail: Nguyenhaiduoc90@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 24 tháng 8 năm 2026 đến trước 16h00 ngày 3 tháng 9 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày ngày báo giá.

6. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang, Thôn Quang Vinh, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Báo giá hàng hóa 02 bản, và Hồ sơ năng lực 01 bản có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu chứng minh năng lực (tư cách pháp nhân, lĩnh vực kinh doanh, kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự, ...) của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải muasamcong.mpi.gov.vn;
- Đăng tải Website của Bệnh viện;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Mạnh Công

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC

Gói thầu mua sắm máy điện tim, bộ tháo nẹp vít, máy khoan xương, bồn rửa tay, giường y tế năm 2026

(Kèm theo thư mời báo giá số /TM- BVĐKKVBQ ngày 24 tháng 8 năm 2026

của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Khoan xương điện (Sử dụng pin)	Yêu cầu chung - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương Cấu hình, thông số kỹ thuật: Tay khoan: 01 cái Pin có thể sạc lại được: 02 cái Vặn ngàm: 01 cái Bộ sạc pin: 01 bộ Vòng khử trùng: 02 cái Hộp đựng: 01 cái Mũi khoan Ø 2.5mm: 01 cái Mũi khoan Ø 2.7mm: 01 cái Mũi khoan Ø 3.2mm: 01 cái Mũi khoan Ø 3.5mm: 01 cái Mũi khoan Ø 4.0mm: 01 cái Mũi khoan Ø 4.5mm: 01 cái Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ Thông số kỹ thuật: Tốc độ: ≥ 1000 vòng/ phút Độ ồn: ≤ 65dB Nhiệt độ hấp tiệt trùng: ≥ 135 độ C Lực xoắn: ≥ 3.5NM	Cái	1	

2	Bộ tháo Vít đa năng	Yêu cầu chung - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương Cấu hình bao gồm: - Thân tô vít chữ thập 2.0 mm: 1 cái - Thân tô vít rãnh 3.0mm, 6.0mm ($\pm \leq 1\text{mm}$): 2 cái - Thân tô vít đầu vuông 1.2mm, 1.5mm ($\pm \leq 0.5\text{mm}$): 2 cái - Thân chụp vít đầu có ren 4.0mm, 5.0mm, 6.5mm ($\pm \leq 1\text{mm}$) : 3 cái (đảm bảo 3 loại kích thước khác nhau) - Thân tô vít lục giác 1.5mm, 2.0mm, 2.5mm, 3.0mm, 3.5mm, 4.0mm, 4.5mm, 5.0mm, 5.5mm ($\pm \leq 0.5\text{mm}$) : 9 cái - Thân tô vít đầu chữ T: 1 cái - Thân chụp tạo đường hầm 2.0mm, 2.7mm, 4.0mm, 5.0mm, 6.5mm, 8.0mm: 6 cái - Thân tô vít ngược (vặn vít hồng, trơn ren) 2.0mm, 2.5mm, 2.7mm, 3.5mm, 4.0mm ($\pm \leq 0.5\text{mm}$): 5 cái - Thân tô vít hoa mai T6, T7, T8, T9, T10, T15, T20, T25, T30 : 9 cái - Mũi khoan phá vít 4.0mm, 5.0mm, 6.0mm: 3 cái - Móc: 1 cái - Doa: 1 cái - Cán chữ T: 1 cái - Cán thẳng: 1 cái - Đầu trợ lực vặn vít: 2 cái - Kim chết: 1 cái - Đục xương: 1 cái - Khay: 1 cái - Hộp đựng: 1 cái	Bộ	1	
3	Bồn rửa tay inox 1 vòi	I. Yêu cầu Chung - Sản xuất năm 2026 trở về sau, mới 100%. - Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485. - Điện áp sử dụng: 220VAC ($\pm 10\%$), 50Hz. - Môi trường hoạt động: Nhiệt độ ≥ 25 độ C, độ ẩm $\geq 70\%$ II. Yêu cầu cấu hình - Hệ thống vòi rửa: 01 cái - Hệ thống công tắc đầu gối: 01 Cái - Hệ thống cảm biến hồng ngoại : 01 Cái - Hệ thống xả xả phòng tự động : 01 Cái	Cái	1	

		- Hệ thống làm nóng nước: 01 cái - Máy bơm tạo áp lực nước: 220V - 150W: 01 Cái - Hệ thống lọc thô 01 Cái - Lọc tinh $\leq 1 \mu\text{m}$. : 01 Cái - Đèn UV : 01 Cái. Đèn báo có điện áp vào bồn: Có Kích thước bồn (D x R x H): 900x630x1180 (mm). Bồn rửa: Thể tích: 90-100lít III. Yêu cầu chỉ tiêu kỹ thuật - Bồn rửa tay vô trùng được làm bằng chất liệu Inox 304 ngoại nhập, chủng loại Inox xước chuyên dùng trong y tế. Lòng bồn rửa được hàn liền khối, không góc cạnh, bề mặt nhẵn bóng dễ vệ sinh, ngăn sự phát triển của vi khuẩn, Bồn có 4 bánh xe dễ dàng di chuyển. - Bồn được điều khiển bằng Mainboard vi xử lý, mặt kính cường lực, nút bấm cảm ứng. Bồn hoạt động hoàn toàn tự động và thích nghi với môi trường có nhiều thiết bị gây nhiễu."			
4	Giường 2 Tay Quay	* Cấu hình bao gồm: - Khung giường với 04 bánh xe có khóa: 01 bộ - Bộ tay quay: 02 bộ - Tấm đầu giường: 02 cái - Thành chắn 2 bên: 02 cái - Đệm: 01 cái - Cọc truyền: 01 cái - Cọc màn: 02 cái - Bảng bệnh án: 01 cái . Phụ kiện đi kèm + 01 Đệm da chất lượng cao chống thấm nước, dễ vệ sinh. - Ruột đệm bằng lõi xơ dừa và mút xốp êm và thoáng khí. + 01 cọc truyền inox có 4 móc treo, có thể điều chỉnh độ cao. + 01 bảng cài bệnh án inox độ dày từ 0.6mm – 1.0mm hoặc bằng nhựa. + 02 cọc màn bằng thép sơn tĩnh điện, có móc để treo màn - Phụ kiện chọn thêm: bàn ăn	Cái	10	
5	Máy điện tim (6 kênh)	I. Đặc tính chung - Năm sản xuất: 2025 trở đi - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO-13485 - Nguồn điện: 220V/50Hz - Môi trường hoạt động:	Cái/chiếc	02	

- + Nhiệt độ tối đa đến 40°C
- + Độ ẩm tối đa đến 95%

II. Cấu hình cho mỗi máy

- Máy chính: 01 bộ
- Dây điện tim: 01chiếc
- Dây nguồn: 01chiếc
- Điện cực ngực: 06 quả
- Điện cực kẹp chi: 04 chiếc
- Ấc quy: 01chiếc
- Giấy in: 01 tập
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 bộ
- Xe đẩy máy (mua trong nước) : 01 cái

III. Thông số kỹ thuật

Tính năng chung

- Có thể hiển thị đồng thời 12 đạo trình điện tim ECG.
- Công nghệ lọc tiên tiến giúp giảm nhiễu mà ít gây biến dạng sóng.
- Chương trình phân tích điện tim ECAPS12C với hơn 200 mục tìm kiếm với phân tích chi tiết bao gồm phân tích điện tâm đồ kiểu Brugada
- Có tính năng ghi mở rộng
- Dữ liệu có thể xuất ra qua mạng LAN hoặc mạng không dây tích hợp.
- Bộ nhớ USB hoặc thẻ SD có thể được sử dụng như một bộ nhớ ngoài
- Thông tin bệnh nhân có thể nhận được từ máy chủ bên ngoài. Và báo cáo có thể được xuất ra ở định dạng DICOM hoặc PDF giúp tích hợp dữ liệu tốt hơn với các hệ thống quản lý dữ liệu khác nhau

Thu nhận tín hiệu điện tim:

- Mạch đầu vào được bảo vệ chống sốc điện
- Độ nhạy: 10 mm/mV $\pm 2\%$
- Trở kháng đầu vào: $\geq 50 \text{ M}\Omega$ tại 0.67 Hz
- Hệ số lọc nhiễu đồng pha: $> 105 \text{ dB}$
- Điện áp bù: $\pm 550 \text{ mV}$
- Tần số đáp ứng: 0.05 Hz đến 150 Hz ($+0.4\text{dB}/ -3 \text{ dB}$)
- Dải đếm nhịp tim: 30 đến 300 nhịp/ phút; Độ chính xác: $\pm 10\%$
- Tỷ lệ lấy mẫu: 16.000 mẫu/giây/kênh.

Xử lý dữ liệu sóng:

- Đạo trình điện tim: 12 đạo trình
- Độ nhạy: 5, 10, 20 mm/mV

	- Tốc độ lấy mẫu: 500 mẫu/giây - Bộ lọc nhiễu xoay chiều: 50/60 Hz - Hằng số thời gian: $\geq 3.2s$ - Bộ lọc cao tần: 75, 100, 150 Hz - Bộ lọc nhiễu điện cơ: 25/ 35 Hz - Điện thế phát hiện nhỏ nhất: $\leq 20 \mu V_{p-v}$ - Bộ lọc chống trôi: yếu 0.1 Hz (-20dB) , mạnh 0.1 Hz (-34dB) - Bộ chuyển đổi A/D: 24 bit Hiển thị: - Màn hình màu tinh thể lỏng - Kích thước: 8 inch - Độ phân giải: 800 x 480 điểm - Hiển thị dữ liệu: 12 đạo trình sóng điện tim, thông tin bệnh nhân, cài đặt chế độ ghi, chế độ hoạt động, nhịp tim, đánh dấu đồng bộ QRS, thông báo lỗi, tuột điện cực và độ nhiễu Ghi: - Phương pháp: đầu in nhiệt - Mật độ in: 200 dpi - Khổ giấy: 110 mm, dài 30m đối với giấy gấp Z - Số kênh ghi: 3, 3+nhịp, 6 - Tốc độ giấy: 5, 10, 12.5, 25, 50 mm/giây - Độ chính xác tốc độ ghi: $\leq \pm 5\%$ - Dữ liệu ghi: Sóng điện tim, nhịp tim, tên đạo trình, phiên bản, ngày và giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, cài đặt bộ lọc, thông tin bệnh nhân, thông tin phép đo, đánh dấu sự kiện. Phân tích điện tim: - Áp dụng cho bệnh nhân: trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn - Mục tìm ra kết quả điện tim: khoảng 200. - Mục phân tích kết quả: 5 Nguồn điện, AC và DC: - AC: 220 V/ 50 Hz - DC: ắc quy có thời gian hoạt động hơn 150 phút; thời gian sạc: 3 tiếng. An toàn: - Phù hợp với tiêu chuẩn IEC.			
	Tổng cộng: 5 mặt hàng			

Phụ lục 1
MẪU CHÀO GIÁ

Công ty.....
Địa chỉ.....
Số điện thoại.....
Mã số thuế.....
Email.....

BÁO GIÁ THIẾT BỊ Y TẾ, VẬT TƯ Y TẾ

Kính gửi: Bệnh viện ĐKKV Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang

Trên cơ sở mời báo giá số:...../..... Ngàycủa bệnh viện ĐKKV Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang. Chúng tôi công ty.....xin được gửi tới bệnh viện báo giá như sau:

STT Theo DM	Tên hàng hóa	Model Cấu hình, thông số kỹ	Hãng sx, nước sx	Mã hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
-------------------	--------------------	--------------------------------	---------------------	----------------	-------------	----------	---------	------------	---------

		thuật,							

Cam kết:

Cam kết không cung cấp thông tin sai lệch, không làm giả hoặc sửa chữa các tài liệu, hồ sơ liên quan đến hàng hóa và báo giá.

Công ty chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và trước Bệnh viện về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu và mức giá đã cung cấp.

Báo giá này có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày báo giá;

Giá trên hàng hóa đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt... Đến Bệnh viện Bắc Quangvà không phát sinh bất cứ chi phí nào thêm.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)

